

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI
PHÒNG ĐBCL&KT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 7 tháng 8 năm 2023

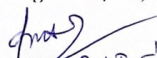
BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHẤM PHÚC KHẢO BÀI THI

Học phần: Dược xã hội học Khóa : K77Học kỳ: 2 Năm học: 2022 - 2023

Ngày công bố đi 11/7/2023

TT	Họ và tên	Mã SV/HV	Lớp/ Khóa	GD thi	Điểm thi trước phúc khảo		Điểm thi sau phúc khảo		Lý do chênh lệch điểm (nếu có)
					Bảng số	Bảng chữ	Bảng số	Bảng chữ	
1	Đỗ Thị Minh Anh	2201024	A2K77	4	2.8	Hai tam	2,8	Hai tam	
2	Dương Đức Anh	2201027	A1K77	4	4	Bốn chấm	4,0	Bốn chấm	
3	Hoàng Quỳnh Anh	2201033	A1K77	4	3	Ba chấm	3,0	Ba chấm	
4	Hoàng Tuấn Anh	2201038	A1K77	4	3.5	Ba chấm	3,5	Ba chấm	
5	Trần Lan Anh	2201076	A1K77	5	4.8	Bốn tam	4,8	Bốn tam	
6	Vũ Thị Minh Châu	2201129	A3K77	6	3.3	Ba ba	3,3	Ba ba	
7	Trần Khánh Chi	2201139	A1K77	6	6.3	Sáu ba	6,3	Sáu ba	
8	Nguyễn Mạnh Cường	2201151	A1K77	6	5.8	Năm tám	5,8	Năm tám	
9	Lưu Danh Dũng	2201199	A1K77	7	2.8	Hai tam	2,8	Hai tam	
10	Trần Hạnh Giang	2201233	A1K77	8a	3.3	Ba ba	3,3	Ba ba	
11	Phạm Minh Hoa	2201312	A2K77	9	3	Ba chấm	3,0	Ba chấm	
12	Nguyễn Thu Hối	2201339	A1K77	9	2.5	Hai năm	2,5	Hai năm	
13	Ngô Thị Bích Huệ	2201348	A2K77	9	6.8	Sáu tam	6,8	Sáu tam	
14	Lê Minh Hưng	2201361	A1K77	9	2.5	Hai năm	2,5	Hai năm	
15	Cần Thu Ngân	2201574	A4K77	13	4.5	Bốn năm	4,5	Bốn năm	
16	Lê Thị Nghĩa	2201591	A1K77	13	7.8	Bảy tam	7,8	Bảy tam	
17	Vũ Minh Quân	2201676	A4K77	15	6.8	Sáu tam	6,8	Sáu tam	
18	Vũ Tiến Thịnh	2201761	A4K77	18	5.8	Năm tám	5,8	Năm tám	
19	Nguyễn Thị Thanh Trà	2201797	A3K77	18	6.5	Sáu năm	6,5	Sáu năm	
20	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	2201865	A4K77	24	4.5	Bốn năm	4,5	Bốn năm	

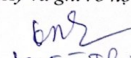
GIÁO VỤ KHOA
(Ký và ghi rõ họ tên)


Kiều Mi Tuyết Mai

TRƯỞNG KHOA
(Ký và ghi rõ họ tên)


T.T. Hùng

P. TRƯỞNG PHÒNG ĐBCL&KT
(Ký và ghi rõ họ tên)


Kiều Thu Hằng